

Bản án số: 88/2023/DSPT

Ngày 09/06/2023

V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do danh dự, nhân phẩm,
uy tín bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Dung

Các Thẩm phán: Ông Lâm Triệu Hữu
Bà Sơn Nữ Phà Ca

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yến –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Lữ Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 06 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long
xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2023/TLPT-DS ngày 21/04/2023
về việc: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm
phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 19/2023/DS-ST ngày 16 tháng 03 năm
2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 81/2023/QĐPT-DS
ngày 04 tháng 05 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Kim N, sinh năm 1960. Địa chỉ: số E, đường P Điều,
khóm C, phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Lệ T, sinh năm 1969. Địa chỉ: số E, đường P
Điều, khóm C, phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

Người kháng cáo: Bà Lê Kim N là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 22/3/2022 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Lê Kim N trình bày: Căn nhà số E có nguồn gốc thuộc sở hữu của bà N, cơ quan thi hành án phát mãi bán cho người khác. Ông B mua lại và cho bà T ở đậu căn nhà này, cấu trúc căn nhà có sẵn đường thoát nước mưa từ ban công đổ lên mái nhà bà N. Trước khi bà T đến ở, bà N đã xử lý đường thoát nước này nhưng do thợ làm sơ sót nên khi ông S tưới cây kiềng, nước chảy qua mái hiên xuống trước cửa nhà bà N. Bà N có qua nhà ông S, nhờ xem lại vì sao nước chảy qua trước cửa nhà, từ đó hai bên phát sinh tranh chấp và có lời qua tiếng lại. Vào ngày hôm sau, bà N kêu thợ đến xử lý xong.

Trước ngày 27/01/2022, ông S chồng bà T thường xuyên rửa xe, tưới cây, xả nước làm cho nước thải chảy đọng vũng trước cửa nhà bà N nhiều lần. Mỗi lần như vậy, bà N và bà T đều không có cự cãi nhau, bà N chụp ảnh lại để làm bằng chứng đi thưa bà T. Ủy ban nhân Phường C, thành phố V tổ chức cuộc họp tổ 59B giải quyết vào lúc 15giờ 30 phút ngày 27/01/2022 tại Văn phòng. Ông H thông qua nội dung đơn thưa và hỏi bà T, có xả nước trước cửa bà N hay không, bà T trả lời có và nói “*chồng tôi lâu lâu rửa xe một lần, làm nước chảy trước hàng hiên nhà bà N, tự nhiên bà N ra chụp hình. Tôi có nói với chồng tôi là kệ bà đi anh, tại vì bà mất hết tài sản rồi, còn phải nuôi thêm bà chị 80 tuổi nên bà không có bình thường*”. Ông H đề xuất làm đường rãnh thoát nước xuống mương, bà T đồng ý và hứa qua tết năm 2022 sẽ làm nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện. Bà N xác định, bà Thủy phát n câu “*bà không bình thường*” là lời phát ngôn đầu tiên ngay trong cuộc họp ngày 27/01/2022 tại Văn phòng, có ban nhân dân khóm và dân trong tổ hợp chứng kiến.

Ngày 28 tết năm 2022, bà N có cây mai để cập sát bên hông tường nhà bà T. Vợ chồng bà T nói “*ông B kêu bà dời cây mai chỗ khác, để như vậy đóng rong rêu lên tường*” nên hai bên có lời qua tiếng lại. Bà T và ông S kéo cây mai ra giữa đường hẻm và cùng mạt sát bà N “*không có liêm sỉ*”. Bà N trả lời “*tôi không có liêm sỉ hay là người có văn hóa đi làm việc, lại xả nước đọng vũng trước cửa nhà tôi*”. Bà N nói thêm “*bà nói tôi là tâm thần mà*”. Bà T trả lời “*Ừ, tôi nói bà là tâm thần đó, trước cuộc họp tôi nói bà không bình thường mà*”. Sau đó, bà T đuổi bà N về nên bà N trả lời “*tôi đứng ngoài đường mà*”. Bà T nói “*đứng ngoài đường nhưng đứng trước cửa nhà tôi*” rồi dùng cái chén nhỏ chọi đuổi bà N về. Khi ném chỉ trúng hàng rào nhà bà T. Sự việc này, bà N báo Công an phường giải quyết cho bà N đem cây mai vào lễ để qua tết giải quyết. Ngoài ra, bà T kêu bà N dỡ mái nhà bà N, nếu không dỡ thì mỗi ngày bà T lấy cây đập lên mái nhà. Cấu trúc mái nhà hiện tại là dưới ngay cạnh ban công căn nhà bà T

nhưng ban công không bị thi hành án nên vẫn thuộc sở hữu của bà N. Từ những sự việc trên, sau ngày 28 tết bà N gửi đơn đến Ủy ban nhân dân Phường C thưa bà T về việc xúc phạm danh dự nhân phẩm và đe dọa hủy hoại tài sản. Ban nhân dân khóm 3 tổ chức cuộc họp vào ngày 15/3/2022, ông H yêu cầu bà T xin lỗi nhưng bà T không đồng ý.

Bà N khởi kiện yêu cầu bà T xin lỗi công khai trước tập thể tổ 59B và Ban N1 tại văn phòng, phường C, thành phố V vì đã có lời nói làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, đồng thời yêu cầu bà T chấm dứt hành vi đe dọa và gây tiếng ồn lên mái nhà bà N.

- *Bị đơn Huỳnh Thị Lệ T trình bày:* Bà T và bà N có dự cuộc họp tổ 59B tại Văn phòng, Phường C, thành phố V vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 27/01/2022. Trong cuộc họp này, bà T không có nói lời xúc phạm bà N mà trước đó vào khoảng tháng 11 năm 2021, giữa bà T và bà N có xảy ra tranh chấp thì có bộc phát nói câu “*bà này không bình thường*”, lý do như sau: Căn nhà số E có nguồn gốc thuộc sở hữu của bà N bán cho người khác. Ông Đặng Văn B1 mua lại và bán cho bà T. Cấu trúc căn nhà này có sẵn ống thoát nước mưa trên ban công qua mái che hàng ba nhà bà N. Gia đình bà T mới về ở được 03 ngày, chồng bà T là anh Nguyễn Thanh S1 tưới cây kiềng chảy lên mái che nhà bà N. Bà N qua phen nà, bà T có giải thích đường ống thoát nước ban công do bà N thiết kế khi còn là chủ sở hữu. Bà T mới về ở chưa biết cụ thể, để vài hôm xem lại xử lý. Sau đó, bà N tự xử lý đường thoát nước trên ban công nhà nên nước thải không còn chảy xuống mái nhà bà N cho đến nay.

Vào tháng 12 năm 2021, ông S1 tưới cây kiềng được đặt ở trước sân nhà, nước thải thoát từ trước cửa nhà xuống đường lộ công cộng chảy dài ngang qua nhà bà N, xuống cống thoát nước công cộng. Bà N dùng điện thoại quay ghi lại hình ảnh. Tiếp theo đó vài ngày sau, bà T bắt gặp bà N tưới cây mai để cập bờ tường bên hông nhà bà. Cây mai này cao, khi tưới nước sẽ phún lên cục máy nóng của máy lạnh. Bà T yêu cầu bà N di dời cây mai chỗ khác trên dưới 05 lần, lần nào bà N cũng nói “*chuyện tôi làm tôi biết*” nhưng không di dời, lúc này bà T mới bộc phát đáp “*bà này không được bình thường*”. Thời điểm xung đột này, không có ai ở đó, không ai chứng kiến.

Bà N gửi đơn tại Ủy ban nhân dân Phường C thành phố V và gửi đơn thưa tại Đài truyền hình V (ông S1 công tác tại Đài truyền hình V). Ủy ban phường kết hợp với Công an khu vực, Đài truyền hình có tới nơi tranh chấp để xác minh sự việc. Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 27/01/2022 có tổ chức cuộc họp tổ E tại Văn phòng, Phường C, thành phố V. Tại cuộc họp bà N bắt lỗi bà T nói câu “*bà này không được bình thường*” nên bà T có giải thích nguyên nhân phát ngôn lời

nói là do yêu cầu bà N dời cây mai mà không dời lại luôn nói câu “*chuyện tôi làm tôi biết*”. Bà T xác định, không có dùng từ “*tâm thần*” với bà N.

Đến ngày 28 tết âm lịch (ngày 30/01/2022), bà T đang cúng tết trong nhà. Bà N đi ngang qua nên có nói bà N, nhớ dời cây mai thì bà N bắt lỗi câu nói “*tâm thần*”. Bà T giải thích là không có nói từ “*tâm thần*”, chỉ nói câu “*không được bình thường*”. Bà N cứ đồ đi, đồ lại từ “*tâm thần*” nên mới kêu bà N đi về nhà đi thì hai bên xảy ra tranh chấp. Cũng từ đó, bà T có yêu cầu bà N tháo dỡ mái hiên nhà của bà N, nếu không tháo dỡ thì cho người tới tháo dỡ. Bà T đã là chủ sở hữu căn nhà nên yêu cầu bà N thiết kế lại mái tole phải tách rời, riêng độc lập không câu móc vào bức tường nhà của bà T.

Bà N tiếp tục gửi đơn đến Ủy ban nhân dân Phường C nên có cuộc họp vào ngày 15/3/2022 tại Ban N1. Tại cuộc họp này, bà T không có phát ngôn xúc phạm bà N. Do bà N trình bày nội dung sự việc buộc lỗi xúc phạm từ câu phát ngôn “*tâm thần*”. Bà T giải thích trong cuộc họp không có phát ngôn câu “*tâm thần*” mà lúc cãi vã tranh chấp có phát ngôn câu “*bà này không bình thường*”. Lời nói tại ban hòa giải là mang tính chất giải thích trong cuộc họp để hiểu rõ ý nghĩa của câu nói chứ không mang tính chất xúc phạm bà N. Ban hòa giải có gợi ý bà T xin lỗi nhưng bà T không đồng ý. Vì không có xúc phạm bà N.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 19/2023/DS-ST ngày 16 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Áp dụng mục 1 phần 1, mục 3 phần 2 Nghị quyết số: 03/2006/NQHĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; các Điều 34, 584, 592 Bộ luật Dân sự; các Điều 147, 26, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Kim N đòi bà T xin lỗi công khai do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Không chấp nhận yêu cầu của bà N về việc yêu cầu bà T chấm dứt hành vi đe dọa và gây tiếng ồn trên mái nhà bà N.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/3/2023 Tòa án cấp sơ thẩm nhận đơn kháng cáo ngày 20/3/2023 của bà N có nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm triệu tập bà T để đối chất.

- *Tại phiên tòa phúc thẩm*, bà N giữ nguyên kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm triệu tập bà T để đối chất tại tòa với bà N, yêu cầu bà T bồi thường

thiệt hại cho bà N do bà T có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà N bằng hình thức công khai xin lỗi tại Văn phòng, phường C, thành phố V; yêu cầu bà T chấm dứt hành vi đe dọa và gây tiếng ồn trên mái nhà bà N. Chứng cứ chứng minh là Biên bản xác minh ngày 28/4/2023 của ông Lê Hùng H1 là Trưởng khóm C, phường C, thành phố V.

Quan điểm của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long như sau :

- *Về tố tụng*: Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm là phù hợp pháp luật.

- *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bà N không phải nộp án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của những người tham gia tố tụng và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm nhận đơn kháng cáo của bà N còn trong hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ được xem xét tại cấp phúc thẩm theo qui định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo qui định tại Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Bà N và bà T là người cùng xóm có nhà liền kề nên trong sinh hoạt hàng ngày có những lời qua tiếng lại. Trong cuộc họp tổ 59B, phía bà Thủy phát n câu “*bả không bình thường*” và ngày 28 tết nhằm ngày 30/01/2022 dương lịch, bà N nói “*bà nói tôi là tâm thần mà*” thì bà T trả lời “*Ừ, tôi nói bà là tâm thần đó, trước cuộc họp tôi nói bà không bình thường mà*”. Bà N cho rằng lời phát ngôn này của bà T là xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín nên bà N yêu cầu bà T xin lỗi công khai. Bà N chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là biên bản cuộc họp ngày 27/01/2022 và biên bản cuộc họp ngày 15/3/2022 tại Nhà văn hóa K thuộc Ủy ban nhân dân Phường C, thành phố V và

02 tấm ảnh chứng minh nước chảy từ nhà bà T sang sân nhà bà N mới tráng xi măng.

[3] Lời khai của bà T tại Tòa án vào ngày 28/7/2022 thừa nhận có nói câu “*bà này không được bình thường*” trong tình huống 05 lần yêu cầu bà N dời cây mai chỗ khác nhưng bà N không di dời và luôn nói “*chuyện tôi làm tôi biết*”. Bà T xác định không có dùng từ “*tâm thần*” trong giao tiếp với bà N. Tại cuộc họp hòa giải, do bà N trình bày nội dung sự việc buộc lỗi bà T nên bà T giải thích là không có dùng từ “*tâm thần*” mà lúc cãi vã tranh chấp có nói câu “*bà này không bình thường*”. Lời nói tại ban hòa giải là mang tính chất giải thích chứ không mang tính chất xúc phạm bà N.

[4] Xét nội dung biên bản cuộc họp dân tổ 59B vào ngày 27/01/2022 có thể hiện 02 nội dung cuộc họp là giữ vệ sinh và mối quan hệ xóm giềng, tình hình an ninh trật tự trước và sau tết năm 2022, trong đó thể hiện tranh chấp giữa bà T và bà N là việc tưới cây, rửa xe để nước chảy sang nhà bà N. Như vậy giữa bà T và bà N có giao tiếp với nhau thông qua lời nói về những sự việc nêu trên là có thật. Tuy nhiên, bà N cho rằng bà T đã nói từ “*tâm thần*” trong giao tiếp đối với bà N, thời điểm này có nhiều người chứng kiến và nghe nhưng bà N không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét.

[5] Đối với bà T thừa nhận có dùng câu “*bà này không bình thường*” là trong tình huống khi bà N nói câu “*chuyện tôi làm tôi biết*”. Đây là lỗi của cả hai bên, cả hai bên không đưa ra ý kiến hợp lý hơn để thảo luận về quan điểm của cá nhân mình. Xét câu nói của bà T: “*bà này không bình thường*” không hàm chứa nội dung mang tính chất chửi rủa, xỉ nhục. Tại phiên tòa phúc thẩm bà N cung cấp thêm chứng cứ là Biên bản xác minh ngày 28/4/2023 của ông Lê Hùng H1 là Trưởng khóm C, phường C, thành phố V cũng giống như những nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định. Do đó, kháng cáo của bà N yêu cầu bà T phải công khai xin lỗi bà N tại Văn phòng, phường C, thành phố V do có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà N là không có cơ sở chấp nhận. Đối với việc bà N yêu cầu bà T chấm dứt hành vi hăm dọa và gây tiếng ồn trên mái nhà bà N nhưng bà N không có chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử thống nhất không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm. Bà N thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp tạm ứng án phí và án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về án phí sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Kim N.

- Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 19/2023/DS-ST ngày 16 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng các Điều 34, 584, 592 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147, 26, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

1. Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Kim N đòi bà T xin lỗi công khai do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Không chấp nhận yêu cầu của bà N về việc yêu cầu bà T chấm dứt hành vi đe dọa và gây tiếng ồn trên mái nhà bà N.

2. Về án phí phúc thẩm: Bà Lê Kim N không phải nộp án phí phúc thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về án phí sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tp Vĩnh Long;
- Chi Cục THADS tp Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Ngọc Dung

